

Bản án số: 374/2023/HS-ST

Ngày: 20-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Phi Phương và bà Hoàng Hải Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 339/2023/TLST-HS ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2023/QĐXXST-HS ngày 07/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Trương Như P, sinh ngày: 01/01/1991 tại tỉnh T; nơi cư trú: Số 40 đường D, phường Đ, thành phố H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Trương Như C (Đã chết); mẹ: Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1970; vợ: Phan Thị Đăng T, sinh năm 1994 (Đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Xuân N, sinh ngày: 08/12/1979 tại tỉnh T; nơi cư trú: Thôn A, xã Ph, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Hoàng Xuân Q, sinh năm 1947; mẹ: Hồ Thị Đ, sinh năm 1948; vợ: Hồ Thị Thùy T, sinh năm 1976; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2023 cho đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 68 đường D, phường Đ, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 04/6/2023, Hoàng Xuân N đến nhà của Trương Như P ở số 40 đường L, phường Đ, thành phố H chơi. Tại đây, P và N rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. Sau đó, N góp cho P số tiền 500.000 đồng để mua ma túy. Nhận được tiền, P gọi điện thoại cho 01 (một) nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy, người này đồng ý và hẹn gặp P ở đường Tr, phường T, thành phố H để giao bán ma túy. Sau đó, P mượn xe mô tô biển kiểm soát 75D1-409.** của mẹ mình là bà Nguyễn Thị Diệu H, rồi chở N cùng đi đến điểm hẹn mua ma túy. Tại khu vực gần ngã tư B - Tr, phường A, thành phố H, P giao số tiền 3.800.000 đồng cho nam thanh niên và nam thanh niên này chỉ nơi cất giấu ma túy ở gần chân 01 (một) cột điện (hiện không nhớ vị trí cụ thể) trên đường H, phường A, thành phố H để P và N đến lấy. Sau khi lấy được ma túy từ nam thanh niên bán, P cất giấu ma túy trong người, sau đó N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-409.** chở P đi về nhà P.

Vào khoảng 14 giờ 10 Phút cùng ngày, khi cả hai đi đến trước nhà số 119 đường V, phường Ph, thành phố H, tỉnh T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện, bắt quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Như P nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì thêm.

Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể của P và N đều có kết quả dương tính với chất ma túy.

Sau khi bắt quả tang, tạm giữ Trương Như P và Hoàng Xuân N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) hộp sữa Kun màu vàng cam bên trong chứa 04 (bốn) gói ni lông màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa các viên nén màu đỏ và màu xanh.

- Thu giữ của Trương Như P 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Realme bên trong có gắn thẻ sim số 0707217***.

- Thu giữ của Hoàng Xuân N 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 35551331879****.

- 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA Exciter biển kiểm soát 75D1-409.** thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Diệu H cho bị cáo Trương Như P mượn nhưng không biết P dùng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe mô tô cho bà H.

* Tại bản kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- 926 (chín trăm hai mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 82,04g (tám mươi hai phẩy không bốn gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

- 06 (sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng là 0,61g (không phẩy sáu một gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đang tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 81,84g (tám mươi một phẩy tám bốn gam) mẫu còn lại của 926 (chín trăm hai mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ;

+ 0,41g (không phẩy bốn một gam) mẫu còn lại của 06 (sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh;

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà Trương Như P và Hoàng Xuân N tàng trữ trái phép là 82,65g (tám mươi hai phẩy sáu năm gam).

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Trương Như P và Hoàng Xuân N do không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản cáo trạng số 357/CT-VKSTPH ngày 09 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố các bị cáo Trương Như P và Hoàng Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trương Như P và Hoàng Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Trương Như P từ 11 năm đến 11 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s,t khoản 1 Điều 51; Điều 54 xử phạt bị cáo Hoàng Xuân N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại màu đen hiệu Realme bên trong có gắn thẻ sim số 0707217815; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 355513318793794.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi đã giám định cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi Trương Như P mua được ma túy nhằm mục đích sử dụng, vào khoảng 14 giờ 10 Phút, ngày 04/6/2023, Hoàng Xuân N điều khiển xe mô-tô biển kiểm soát 75D1-409.** chở Trương Như P (đang cất giữ trong người 82,65g ma túy, loại Methamphetamine) về đến trước nhà số 119 đường V, phường Ph, thành phố H, tỉnh T thì bị phát hiện và bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Trương Như P và Hoàng Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; vai trò của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và góp phần làm tăng các vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe, phòng ngừa. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả chung là 82,65g ma túy, loại Methamphetamine. Trong đó, Trương Như P là người góp tiền nhiều hơn (3.300.000 đồng), trực tiếp liên hệ mua ma túy và đến điểm hẹn trực tiếp lấy ma túy, sau đó cất giữ ma túy nên phải chịu trách nhiệm chính với mức hình phạt nặng hơn. Hoàng Xuân N là người góp 500.000 đồng mua ma túy và điều khiển xe mô-tô chở P đi lấy ma túy nên là người giúp sức với vai trò thứ yếu.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo Trương Như P và Hoàng Xuân N có nhân thân tốt, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra vụ án bị cáo Hoàng Xuân N đã có những lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét đề nghị trên là có căn cứ theo hướng dẫn tại mục 3, phần I của công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2021 của Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận.

Từ những phân tích, đánh giá trên, xét thấy cần xử phạt các bị cáo Trương Như P và Hoàng Xuân N bằng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ

nguy hiểm của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Trong đó, do bị cáo Hoàng Xuân N có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự hành vi ít nguy hiểm hơn, có vai trò thứ yếu trong vụ án nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) điện thoại màu đen hiệu Realme bên trong có gắn thẻ sim số 070721**** và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 35551331879**** các bị cáo Trương Như P và Hoàng Xuân N sử dụng để liên lạc góp tiền và mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Số ma túy còn lại đã qua giám định là chất cấm lưu hành và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi và các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Như P và bị cáo Hoàng Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trương Như P 11 (mười một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 04/6/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s,t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hoàng Xuân N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 04/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 81,84g (Tám mươi một phẩy tám bốn gam) mẫu còn lại của 926 (Chín trăm hai mươi sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ; 0,41g (Không phẩy bốn một gam) mẫu còn lại của 06 (Sáu) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh (tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 chữ ký của Điều tra

viên Lê Thanh Q, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trương Như P và Hoàng Xuân N, bắt ngày 04/6/2023”).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại màu đen hiệu Realme bên trong có gắn thẻ sim số 070721**** và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 35551331879****.

Vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc Trương Như P và Hoàng Xuân N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS, THAHS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền